

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 34/2026/HS-ST
Ngày 23/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà A.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông H.
2. Bà L

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà T – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông L – Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **ĐỖ TRỌNG T**, Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1990 tại: Hà Nội; Nơi thường trú và nơi ở: Thôn G, xã T, Hà Nội; Căn cước công dân số: 0010900xxx; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Họ tên bố: Đỗ V; Họ tên mẹ: Lê; Vợ: Ngô T, Con: 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 24/12/2014, Công an huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 18/01/2015, Công an huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Sóc Sơn, Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **NGUYỄN DUY T1**, Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1991, tại: Hà Nội; Nơi thường trú và nơi ở: Thôn G, xã T, Hà Nội; Căn cước công dân số: 0010910xxx; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Họ tên bố: Nguyễn V; Họ tên mẹ: Đỗ T; Vợ: Tô T; con: 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Sóc Sơn, Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Duy T và Đỗ Trọng T là các đối tượng sinh sống cùng thôn G, xã T, thành phố Hà Nội và đều biết nhau đã từng sử dụng ma túy. Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 16/9/2025, Đỗ Trọng T một mình đến nhà Nguyễn Duy T chơi. Tại đây, T hỏi T “còn đồ không” (ý là còn ma túy không)? T1 nói “không còn”. Thấy vậy, T bảo T1 chờ T đi mua ma túy đá và ma túy ngựa về rồi cả hai cùng sử dụng, T1 đồng ý. Sau đó, T đi đến khu vực đầu thôn Giao Tác gặp người đàn ông tên là Ất (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy ngựa. Sau khi mua được ma túy, T tiếp tục đến nhà T1 gặp T1 nói “làm tý chứ?” (ý rú T1 sử dụng ma túy). Thấy T nói vậy thì T1 hỏi “có chưa?”, T nói “Có rồi”. Sau đó, T1 mang 2 chiếc bật lửa màu đỏ và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất sẵn trong nhà ra để cả hai sử dụng ma túy. Tại phòng khách nhà T1, cả hai cùng thay nhau châm lửa để người còn lại sử dụng. Khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Lúc này, T lo sợ bị phát hiện đang sử dụng ma túy nên đã cầm túi ma túy đang sử dụng rồi cất giấu vào túi quần phía sau bên phải. Khi Cơ quan Công an vào kiểm tra thì cả hai sử dụng được một phần ma túy mua được, số ma túy còn lại cả hai sẽ tiếp tục sử dụng đến hết nếu không bị phát hiện. Cơ quan Công an lập biên bản thu giữ tang vật và đưa cả hai về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại Bản kết luận giám định số 6296 ngày 25/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với vật chứng thu giữ:

- 01 bộ dụng cụ hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.
- 01 (một) túi nilon bên trong có:
 - + Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,276 gam.
 - + Các mảnh màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,046 gam
- Trong 02 mẫu nước tiểu của Nguyễn Duy T1 và Đỗ Trọng T thu ngày 16/9/2025 đều có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKS ngày 23/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội đã truy tố: Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. T là người bỏ tiền ra để mua ma túy về sử dụng, T1 không

phải góp tiền, T cũng không nói cho T1 biết mua ma túy của ai và mua ở đâu. Khi Cơ quan Công an vào kiểm tra thì cả hai sử dụng được một phần ma túy mua được, số ma túy còn lại cả hai sẽ tiếp tục sử dụng đến hết nếu không bị phát hiện.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T1, do T1 khai chỉ biết tên là Ất, không quen biết, không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt **Đỗ Trọng T** từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù
- Xử phạt **Nguyễn Duy T1** từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù
- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong được dán kín các mép có chữ ký ghi họ tên giám định viên, cán bộ công an xã T và của Nguyễn Duy T1, Đỗ Trọng T; 01 bộ dụng cụ tự chế gồm 01 chai nhựa nắp màu xanh, kích thước cao khoảng 13cm, đường kính 6,5cm, phần nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa màu xanh dài khoảng 41cm cắm xuyên qua nắp; 01 chiếc cóong, một đầu hình cầu có bám dính chất màu nâu, một đầu màu cam; 02 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.
- Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 16/9/2025, Đỗ Trọng T đã có hành vi cung cấp chất ma túy Methamphetamine, Nguyễn Duy T1 có hành vi chuẩn bị dụng cụ và địa điểm để cả hai sử dụng trái phép ma túy tại thôn Giao Tác, xã T, thành phố Hà Nội, sau đó bị phát hiện xử lý. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Đỗ Trọng

T 0,322 gam ma túy loại Methamphetamine, T xác định khi Công an vào kiểm tra, T lo sợ nên đã cầm túi ma túy đang sử dụng cất vào người để tiếp tục sử dụng cho đến hết nếu không bị phát hiện.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Hành vi của Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo T có 2 tiền sự về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa nhưng thể hiện nhân thân xấu.

Xét thấy các bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện sự thiếu tu dưỡng, coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm 01 chai nhựa nắp màu xanh, kt cao khoảng 13cm, đường kính 6,5 cm, phần nắp gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 41 cm cắm xuyên qua nắp và một chiếc coóng và 02 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng. Xét thấy các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Trọng T** 3 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025.

Xử phạt: **Nguyễn Duy T1** 3 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2025.

3. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm 01 chai nhựa nắp màu xanh, kt cao khoảng 13cm, đường kính 6,5 cm, phần nắp gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 41 cm cắm xuyên qua nắp và một chiếc coóng và 02 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng. *(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7-Hà Nội).*

4. *Về án phí, quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Đỗ Trọng T, Nguyễn Duy T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

A

